

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 101/2020/HSST

Ngày: 27-11-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU,
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hảo

2. Ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1964; tại tỉnh Bình Phước; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Họ tên cha: Phạm Văn C, sinh năm 1924 (đã chết); Họ tên mẹ: Hồ Thị B, sinh năm 1934 (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Họ và tên vợ: Huỳnh Thị Kim H1, sinh năm 1965; Bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1964

Ông Nguyễn Trung T1, sinh năm 1996

Bà Nguyễn Thị Hồng T3, sinh năm 1994

Ông Trần Kim K, sinh năm 1943

Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1947

Cùng trú tại: ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung T1, sinh năm 1996

Trú tại: ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Thái Thị Hồng H, sinh năm 1969

Trú tại: ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/5/2020, Phạm Văn T, ngụ ấp B, xã T, huyện V (có Giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 19/10/2017) điều khiển xe ô tô biển số 60C-VVVVVV lưu thông trên đường 768 hướng từ xã Thiện Tân đi xã Trị An, huyện Vĩnh Cửu. Khi đến Km 20 + 500 thuộc ấp 1, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, T giảm tốc độ và bật đèn tín hiệu chuyển hướng, đồng thời mở rộng vòng cua điều khiển xe ô tô rẽ vào đường nhánh bên phải. Do T không chú ý quan sát phía trước, nên khi xe ô tô do T điều khiển chuyển hướng được khoảng 02m thì bánh trước bên trái xe ô tô va chạm với phía sau đuôi xe mô tô biển số 60B9-ZZZZZ do bà Trần Thị L, sinh năm 1966, ngụ ấp 3, xã Tân An điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước trên phần đường bên phải theo chiều xe ô tô lưu thông gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Bà Trần Thị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 15/5/2020, bà L tử vong.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 16 giờ 25 phút ngày 14/5/2020 và biên bản dựng lại hiện trường hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/6/2020 xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa, có giải phân cách cứng chia hai làn đường, đường thẳng, phẳng, rộng 14m20. Lầy mép lề đường bên phải theo hướng xã Thiện Tân đi xã Trị An làm lề chuẩn, lầy trụ điện số 140 nằm ngoài lề đường bên phải cùng chiều cách lề chuẩn là 02m50 làm mốc để đo vẽ hiện trường.

Xe mô tô biển số 60B9-ZZZZZ ngã sang phải, nằm trên đường đất, đầu xe quay về xã Trị An, đuôi xe quay về xã Thiện Tân, trục trước và trục sau cách lề chuẩn lần lượt là 01m05 và 01m30; trục trước cách trụ điện số 140 là 02m50, trục sau xe mô tô cách trục bánh sau bên trái xe ô tô là 04m20.

Xe ô tô biển số 60C-VVVVVV, dừng trên đường đất rộng 03m, đầu xe hướng vào hẻm đường đất ấp 1, xã Trị An, đuôi xe quay về hướng đường ĐT 768, trục trước và trục sau bên trái xe ô tô cách lề chuẩn lần lượt là 09m10 và 05m60, trục bánh sau bên trái xe ô tô cách trụ điện số 140 là 03m90.

* Tại Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 03/6/2020 xác định.

- Xe mô tô biển số 60B9-ZZZZZ: Vết chà mòn và vết bẻ nhựa kích thước 10cm x 03cm hướng từ phải qua trái của ốp mặt nạ phía trước + đèn chuyển hướng bên phải; Vết chà mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm, hướng từ trước ra sau, mặt ngoài đầu phanh tay bên phải; Vết chà mòn kim loại + cao su kích thước 03cm x 02cm, hướng từ trước ra sau, mặt ngoài gác để chân phía trước bên phải; Đuôi chắn bùn phía sau + biển số xe mô tô gãy văng rời khỏi vị trí.

- Xe ô tô biển số 60C-VVVVVV: Vết chà mòn cao su kích thước 25cm x 10cm, mặt ngoài lốp xe ô tô bên trái (đối diện chân van).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1011/KLGD-PC09 ngày 17/6/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị L: Chấn thương sọ não, nứt xương chẩm, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết thận não.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1011/KLGD-PC09 ngày 17/6/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

* Xử lý phương tiện, đồ vật tạm giữ: Xe mô tô biển số 60B9-ZZZZZ và xe ô tô biển số 60C-119.69. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả cho bà Thái Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung T1 là chủ sở hữu.

* Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Văn T và bà Thái Thị Hồng H (chủ phương tiện) đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 160.000.000 đồng. Anh Nguyễn Trung T1 (con trai bà L) đại diện hợp pháp bị hại nhận tiền và có đơn đề nghị không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số: 101/CT-VKSVC ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm a khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 10 đến 12 tháng tù.**

- **Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.**

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình vi phạm pháp luật, sau khi gây tai nạn bị cáo không chạy xe nữa mà đi vác cây thuê, bị cây đè nên bị gãy xương bả vai, gia đình đang gặp nhiều khó khăn. Vì vậy mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 16 giờ ngày 14/5/2020, tại Km 20 + 500 đường ĐT 768, thuộc ấp 1, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, Phạm Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 60C-VVVVV chuyển hướng không đảm bảo an toàn làm bánh trước bên trái xe ô tô va chạm với phía sau đuôi xe mô tô biển số 60B9-ZZZZZ do bà Trần Thị L điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả bà Trần Thị L tử vong.

[3] Do vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này do bị cáo thiếu quan sát khi rẽ vào đường nhánh, khi bị cáo mở rộng vòng cua nên bị hại chạy vượt lên, bị cáo rẽ vào đường cua không quan sát kỹ nên va chạm với xe máy của bà L đi làn trong, làm bà L bị té xe, sau đó bị cáo đưa bà L đi cấp cứu tại bệnh viện, bị cáo không phải thuộc đối tượng chạy nhanh vượt ẩu, sau khi gây tai nạn đã trực tiếp đưa nạn nhân đi cấp cứu, thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại.

[5] Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội thuộc lỗi vô ý, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy đối với đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự là không có cơ sở chấp nhận mà chỉ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì gia đình bị cáo rất nghèo, hiện tại bị cáo cũng đang bị tai nạn gãy xương bả vai. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Xét thấy bị cáo Phạm Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, có hộ khẩu rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không tiếp tục yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 262; 331; 333; 336; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại, không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, ĐS;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến